

Số: 502/TTr-LMHTXVN

Hà Nội, ngày 06 tháng 8 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về thực hiện chính sách ưu đãi thuế, tiền thuê đất, phí và lệ phí,
đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Theo phản ánh của các HTX, liên hiệp HTX và báo cáo của Liên minh HTX tỉnh, thành phố trong quá trình tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 Khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể; Liên minh HTX Việt Nam kính trình Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chính sách ưu đãi thuế, tiền sử dụng đất, phí và lệ phí đối với HTX, liên hiệp HTX như sau:

I. Cơ sở để thực hiện chính sách ưu đãi thuế, tiền sử dụng đất, phí và lệ phí đối với HTX, liên hiệp HTX

1. Chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về ưu đãi thuế, tiền sử dụng đất, phí và lệ phí đối với HTX, liên hiệp HTX

- Tại Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 18/3/2002 của Hội nghị lần thứ năm Ban chấp hành Trung ương Đảng Khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể có chủ trương: "*Kinh tế nhà nước cùng với kinh tế tập thể ngày càng trở thành nền tảng vững chắc của nền kinh tế quốc dân*"; "*Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong một thời gian nhất định đối với hợp tác xã nông, lâm, diêm, ngư nghiệp mới chuyển đổi hoặc mới thành lập*"; "*Miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp trong hạn điền đến năm 2010 cho hộ nông dân. Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong một thời gian nhất định đối với hợp tác xã tác nông, lâm, diêm, ngư nghiệp mới chuyển đổi hoặc mới thành lập*"; "*Nhà nước giao đất không thu tiền và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hợp tác xã nông nghiệp xây dựng trụ sở, làm cơ sở sản xuất, kinh doanh...; hợp tác xã phi nông nghiệp được thuê đất dài hạn, giảm mức nộp tiền thuê đất trong một thời gian nhất định và được nộp tiền thuê đất nhiều lần*".

- Kết luận số 56-KL/TW ngày 21/02/2013 của Bộ Chính trị có ghi: "*Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện và tổ chức thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, đặc biệt là chính sách về cán bộ và đào tạo nguồn nhân lực, đất đai, tài chính - tín dụng, khoa học - công nghệ và thị trường*"; "*Có chính sách hỗ trợ, ưu đãi đối với tổ chức kinh tế tập thể hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn và đối tượng thành viên là nông dân nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, biển đảo*".

- Luật HTX năm 2012, Khoản 1 Điều 3 qui định: "*Hợp tác xã là tổ chức kinh tế tập thể, đồng sở hữu, có tư cách pháp nhân, do ít nhất 07 thành viên tự nguyện thành lập và hợp tác tương trợ lẫn nhau trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm nhằm đáp ứng nhu cầu chung của thành viên, trên cơ sở tự chủ, tự chịu trách nhiệm, bình đẳng và dân chủ trong quản lý hợp tác xã*"; điểm a Khoản 2 Điều 6 qui định: "*Nhà nước có chính sách ưu đãi đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã về thuế thu nhập doanh nghiệp và các loại thuế khác theo quy định của pháp luật về thuế*"; điểm b Khoản 3 Điều 6 qui định: "*Đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp, ngoài việc được hưởng chính sách hỗ trợ, ưu đãi thuế, lệ phí còn được hưởng chính sách hỗ trợ, ưu đãi về giao đất, cho thuê đất để phục vụ hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quy định của pháp luật về đất đai*."

- Nguyên tắc và mục tiêu hoạt động của HTX khác với doanh nghiệp; mục tiêu chính của HTX là mang lại lợi ích kinh tế cho thành viên, tiếp đến là có lãi để duy trì hoạt động của bộ máy quản trị và điều hành. Bên cạnh đó, khu vực HTX tác động tích cực đến ổn định chính trị, xã hội và cải thiện môi trường như tạo việc làm, phát triển thị trường lao động chính thức (giảm phi chính thức), xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo, phát triển cơ sở Đảng và tổ chức chính trị - xã hội, góp phần đảm bảo an ninh và chủ quyền đất nước nơi biên giới, hải đảo.

2. Tình hình phát triển HTX, liên hiệp HTX (gọi chung là HTX), tồn tại, bất cập về thực hiện chính sách ưu đãi thuế, tiền sử dụng đất, phí và lệ phí

- Kinh tế hợp tác, HTX ở nước ta có xu hướng phát triển mạnh trong những năm gần đây và thời gian tới, đóng góp tích cực cho tăng trưởng kinh tế bền vững; năng lực quản trị của HTX có nhiều tiến bộ, qui mô, chất lượng và hiệu quả hoạt động tăng lên; nhiều HTX áp dụng công nghệ cao, gắn với chuỗi giá trị, quản trị hiện đại; HTX đang trở thành loại hình tổ chức sản xuất phổ biến, phù hợp với điều kiện và nhu cầu của hộ gia đình, cá nhân, nhất là khu vực nông nghiệp, nông thôn; đến tháng 6/2019, cả nước có 23.280 HTX (14.419 HTX nông nghiệp, 7.596 HTX phi nông nghiệp và 1.190 Quỹ tín dụng nhân dân) và 75 liên hiệp HTX. Tuy nhiên, khu vực HTX còn nhiều tồn tại, yếu kém: (1) Phần lớn HTX có qui mô nhỏ (vốn điều lệ dưới 01 tỷ đồng, doanh thu dưới 03 tỷ đồng và lao động dưới 15 người); 97,3% số HTX có qui mô nhỏ và siêu nhỏ, nếu áp dụng theo các tiêu chí doanh nghiệp nhỏ và vừa; (2) HTX nông nghiệp cung ứng một số dịch vụ đầu vào cho thành viên, hơn 50% số HTX hoạt động có lãi, còn lại thua lỗ, cầm chừng, ngừng hoạt động; HTX phi nông nghiệp (công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng, giao thông vận tải...) làm dịch vụ đầu vào, đầu ra cho thành viên, 63% số HTX hoạt động có lãi, phần lớn nhờ vào khai thác lợi thế tự nhiên và ngày công thấp, công

nghệ sản xuất lạc hậu, trình độ và năng suất lao động thấp; (3) Tỷ lệ lớn HTX không đủ điều kiện tiếp cận nguồn lực thị trường.

- Căn cứ chủ trương của Đảng, pháp luật có liên quan đến HTX và thực tế khu vực HTX còn nhiều tồn tại, yếu kém thì việc thực hiện chính sách về ưu đãi thuế, tiền sử dụng đất, phí và lệ phí đối với HTX đang có những tồn tại, bất cập như sau:

(1) Về thuế giá trị gia tăng (VAT): Là thuế do người tiêu dùng trả, HTX khi bán hàng trên hoá đơn phải cộng thêm thuế VAT; hiện nay, các HTX trong cùng liên hiệp HTX, HTX sử dụng chung dịch vụ đầu vào và cung ứng sản phẩm đầu ra khi mua bán sản phẩm với nhau phải cộng thêm thuế VAT, làm tăng chi phí sản xuất, giảm khả năng cạnh tranh và không khuyến khích HTX hợp tác để thành lập các liên hiệp HTX có qui mô lớn.

(2) Về thuế thu nhập doanh nghiệp: HTX là tổ chức kinh tế được thành lập và hoạt động theo Luật HTX nhưng Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp chưa qui định tiêu chí, công thức tính thuế áp dụng cho HTX, nếu áp dụng như doanh nghiệp là chưa phù hợp với mục tiêu, nguyên tắc, qui mô hoạt động của HTX. Luật này chưa qui định ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp đối với các HTX phi nông nghiệp (công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng, giao thông vận tải, thương mại, môi trường, y tế, giáo dục và dịch vụ); qui định thuế suất 10% đối với HTX dịch vụ nông nghiệp như đối với doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp là chưa phù hợp với chủ trương của Đảng và pháp luật về HTX, cũng như thực tế khu vực HTX có nhiều khó khăn, yếu kém hơn so với doanh nghiệp.

(3) Về thuế thu nhập cá nhân (thuế suất 5%) đối với thành viên HTX: Thành viên HTX bắt buộc góp vốn điều lệ (pháp luật qui định mỗi thành viên góp tối đa 20% vốn điều lệ) với mục đích chủ yếu để HTX hoạt động dịch vụ phục vụ cho chính thành viên, không phải là mục đích thu lợi nhuận như góp vốn vào doanh nghiệp, đầu tư chứng khoán, tiền gửi ngân hàng; số tiền lãi mà thành viên HTX nhận được theo vốn góp điều lệ không nhiều; qui định thu thuế thu nhập cá nhân đối với số tiền lãi này ảnh hưởng xấu đến vận động người dân góp vốn thành lập HTX, đã có nhiều trường hợp rút vốn và xin ra khỏi HTX. Như thế, qui định nộp thuế thu nhập cá nhân (thuế suất 5%) đối với thành viên HTX là không hợp lý, không khuyến khích người dân góp vốn thành lập HTX và không công bằng đối với trường hợp thu lãi từ tiền gửi ngân hàng không phải đóng thuế thu nhập cá nhân.

(4) Về thu tiền sử dụng đất: Tại Khoản 9 Điều 19 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 qui định miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với HTX nông nghiệp chỉ áp dụng đến hết năm 2020, từ năm 2021 trở đi không được miễn, giảm; pháp luật chưa qui định miễn, giảm tiền sử dụng đất làm trụ sở và cơ sở sản xuất, kinh doanh đối với các HTX thuộc lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ

công nghiệp, môi trường, tạo việc làm... Như thế, chưa phù hợp với chủ trương của Đảng và pháp luật về chính sách ưu đãi, hỗ trợ phát triển HTX.

(5) Về miễn, giảm phí và lệ phí: Tại Khoản 1 Điều 10 Luật Phí và lệ phí chưa qui định đối tượng được miễn, giảm phí và lệ phí là các HTX; Chính phủ, Bộ Tài chính chưa qui định cụ thể về miễn, giảm phí và lệ phí liên quan đến HTX; hầu hết Hội đồng dân cấp tỉnh chưa có qui định miễn, giảm phí và lệ phí liên quan đến HTX. Như thế, chưa phù hợp và thống nhất với chủ trương của Đảng và pháp luật về HTX.

II. Đề xuất, kiến nghị

Liên minh HTX Việt Nam xin kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ, Quốc hội và các bộ, ngành có liên quan xem xét sửa đổi, bổ sung qui định pháp luật để thực hiện chính sách ưu đãi thuế, tiền thuê đất, phí và lệ phí đối với HTX, liên hiệp HTX như sau:

1. Về thực hiện chính sách ưu đãi thuế, tiền thuê đất, phí và lệ phí đối với HTX, liên hiệp HTX: Thực hiện ưu đãi với mức cao hơn so với doanh nghiệp nhỏ và vừa trong cùng lĩnh vực hoạt động; bởi vì, khác với doanh nghiệp, phần lớn HTX có qui mô nhỏ và siêu nhỏ, mục tiêu chính là mang lại lợi ích cho thành viên, góp phần tích cực ổn định chính trị - xã hội, cải thiện môi trường.

2. Về thuế VAT: Qui định thuế suất VAT 0% đối với giao dịch mua bán giữa các HTX trong liên hiệp HTX, giao dịch mua bán giữa các HTX sử dụng chung dịch vụ nhằm tạo điều kiện cho các HTX giảm chi phí hoạt động, khuyến khích HTX thành lập liên hiệp HTX có qui mô lớn.

3. Về thuế thu nhập doanh nghiệp: Qui định tiêu chí thuế suất và công thức tính thuế áp dụng cho HTX; qui định ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp đối với HTX phi nông nghiệp với mức ưu đãi cao hơn so với các doanh nghiệp nhỏ và vừa cùng lĩnh vực hoạt động; qui định thuế suất 0% đối với HTX siêu nhỏ (vốn điều lệ dưới 03 tỷ đồng và dưới 10 lao động) và HTX dịch vụ nông nghiệp nhằm khuyến khích phát triển HTX.

4. Về thuế thu nhập cá nhân: Bỏ qui định nộp thuế thu nhập cá nhân đối với thành viên HTX được chia lãi từ góp vốn điều lệ HTX cho phù hợp với pháp luật về HTX và khuyến khích hộ gia đình, cá nhân góp vốn điều lệ thành lập HTX để tổ chức sản xuất, kinh doanh.

5. Về miễn, giảm tiền sử dụng đất: Qui định miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với HTX nông nghiệp từ năm 2021 trở đi để tạo điều kiện cho HTX nông nghiệp và các thành viên HTX nắm bắt được chính sách, chủ động xây dựng kế hoạch, phương án sản xuất, kinh doanh; có qui định miễn, giảm tiền sử dụng đất làm trụ sở và cơ sở sản xuất, kinh doanh đối với HTX phi nông nghiệp.

6. Về phí và lệ phí: Qui định miễn, giảm phí và lệ phí đối với HTX áp dụng trên phạm vi cả nước; yêu cầu Hội đồng Nhân dân cấp tỉnh ban hành các qui định miễn, giảm phí và lệ phí theo thẩm quyền phù hợp với chủ trương của Đảng, pháp luật về HTX.

Liên minh HTX Việt Nam kính trình Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như kính trình;
 - Phó TTg Vương Đình Huệ;
 - Ban Kinh tế Trung ương
 - UB Ngân sách Quốc hội;
 - UB Kinh tế Quốc hội;
 - Bộ Tài chính;
 - Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
 - Bộ Nông nghiệp và PTNT;
 - Bộ Tài nguyên và MT;
 - Thường trực Liên minh HTX VN;
 - Lưu: VP, CSPT.
- (để báo cáo);

**TM. BAN CHẤP HÀNH
LIÊN MINH HTX VIỆT NAM
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Ngọc Bảo